

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2021/HS-PT

Ngày: 21-10-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- T phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đức

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Phước Thanh

Bà Huỳnh Thị Phượng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Phượng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 10 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An, Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 100/2021/TLPT-HS ngày 23 tháng 8 năm 2021, do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2021/HS-ST ngày 14 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An.

- Bị cáo bị kháng nghị:

Võ Quốc V, sinh năm 2001, tại Long An. Nơi ĐKKHKT: Số 42/34 đường TVN, phường A, Thành phố Tân An, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Quốc Th, sinh năm 1971 và bà Nguyễn Thị Kiều N, sinh năm 1979; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 20-7-2017, bị Tòa án nhân dân Thành phố Tân An xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”. Đã chấp hành xong.

- Ngày 10-8-2017, bị Công an Thành phố Tân An xử phạt 750.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Đã đóng phạt.

- Ngày 20-3-2019, bị Công an phường Khánh Hậu, Thành phố Tân An xử phạt 750.000 đồng về hành vi “Đánh nhau”. Đã đóng phạt.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 16-11-2020 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thủ Thừa. (Có mặt)

- *Những người tham gia tố tụng không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị, không triệu tập:*

- Bị cáo:

1. Nguyễn Thanh T, (tên gọi khác: Lùn), sinh năm 2000. Nơi đăng ký HKTT: Số 501 ấp VB, xã AVN, Thành phố Tân An, tỉnh Long An.

2. Nguyễn Thanh H, (tên gọi khác: Chùa), sinh năm 1997. Nơi đăng ký HKTT: Số 168/2 ấp BC, xã BG, huyện Châu Thành, tỉnh Long An; Quốc tịch: Việt Nam.

- Bị hại:

1. Trần Văn T, sinh năm 1985. Địa chỉ: Ấp TT, xã THĐ, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

2. Mai Thanh P, sinh năm 1999. Địa chỉ: 232/1/6 A NHĐ, phường KH, Thành phố Tân An, tỉnh Long An.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Nguyễn Hoàng Anh Duy (Lé), sinh năm: 2002. Địa chỉ: 40/3 VVM, phường 3, Thành phố Tân An, tỉnh Long An.

2. Nguyễn P N (N), sinh năm: 2005. Địa chỉ: Ấp 3, xã BT, Thành phố Tân An, tỉnh Long An.

3. Đinh T Đ (Campuchia), sinh năm 2001. Địa chỉ: Số 115 ấp 3, xã BT, Thành phố Tân An, tỉnh Long An.

4. Huỳnh T Đ, sinh năm 2000. Địa chỉ: 122, NT, phường 3, Thành phố Tân An, tỉnh Long An.

5. Nguyễn Thị Kiều N, sinh năm 1979. Địa chỉ: Số 42/34 đường TVN, Phường 3, Thành phố Tân An, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2016, Võ Quốc V quen biết và có tình cảm yêu thương nam nữ với chị Nguyễn Thị Kim C. Đến năm 2018, do gia đình chị C ngăn cản nên chị C có bạn trai khác. V nhiều lần chặn đường đánh chị C và bạn trai. Sau đó, V nhiều lần đe dọa đánh nếu chị C quen người khác. Do đó, C cố tình né tránh, không dám gặp V. Khoảng 20 giờ ngày 01-02-2020, V uống rượu cùng Đinh T Đ (tên gọi khác Campuchia, Nhỏ) và Huỳnh T Đ (tên gọi khác Đ lớn). Trong lúc uống rượu, V hỏi “có ghét ai không, đến nhà người đó phá chơi”. Đinh T Đ và Huỳnh T Đ im lặng. V nảy sinh ý định đến nhà chị C để gây sự nên nói “nhậu xong đi theo tao”. Khoảng 21 giờ cùng ngày, V điều khiển xe mô tô loại Wave (không rõ đặc điểm) chở Đinh T Đ và Huỳnh T Đ đến nhà chị C ở ấp 4, xã MA, huyện Thủ Thừa. Trên

đường đi, nhóm của V nhặt 03 vỏ chai bia Sài Gòn đỏ và vải vụn, rút xăng trong xe mô tô của V cho vào 03 chai bia, lấy vải vụn bịt kín miệng, tạo T 03 chai bom xăng. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, cả ba đến đầu đường đá xanh vào nhà chị C, để xe mô tô bên ngoài và đi bộ vào hướng nhà chị C. Khi cách nhà chị C khoảng 10m, V thấy có nhóm người đang uống bia ở hàng tư trước nhà chị C gồm chị C, bà Phạm Thị H Y (mẹ chị C), anh Trần Văn T, anh Mai Thanh P, anh Phan Hoài An, anh Cao Hoàng Tr, anh Đỗ Ngọc Đ và anh Đỗ Văn T1. V châm lửa đốt 01 chai bom xăng ném vào sân trước nhà chị C, chai bị vỡ nhưng không cháy. V tiếp tục châm lửa đốt chai bom xăng thứ 02 ném vào sân, lửa cháy nhưng không gây thương tích cho ai. Mọi người trong nhà chị C thấy vậy nên chạy ra rượt đuổi nhóm của V. Lúc này, nhóm của V bỏ chạy, V châm lửa đốt chai bom xăng thứ 3 ném về phía những người đuổi theo để ngăn cản, chai bom xăng bị vỡ, lửa cháy nhưng không gây thương tích cho ai. Nhóm của V lên xe mô tô chạy về hướng T phố Tân An. Sau khi nhóm của V bỏ đi, nhóm người tại nhà chị C đến Công an xã MA trình báo sự việc.

Do bức tức chuyện bị nhóm người trong nhà chị C truy đuổi nên V điện thoại cho bạn là Nguyễn Thanh T và GS không rõ nhân thân nói là vừa bị người khác đánh. V kêu T và Sang gom người, chuẩn bị hung khí để đánh lại nhóm người bên phía chị C. V hẹn gặp tại quán cà phê gần khu vực trước cổng Bệnh viện đa khoa Long An, T và GS đồng ý. V đến nhà Nguyễn Hoàng Anh Duy (tên gọi khác Lế) hỏi mượn 01 con dao tự chế có lưỡi dài 35cm, phần cán dao dài khoảng 15cm được quấn cao su màu đen và 01 con dao cánh bướm bằng kim loại màu trắng, dài khoảng 60cm, phần cán dao dài khoảng 20cm, lưỡi dao dài 40cm nói là để đi công chuyện. Sau đó, V đến quán cà phê trước cổng Bệnh viện đa khoa Long An gặp Đinh T Đ, Huỳnh T Đ, Nguyễn Thanh T, Nguyễn Thanh H (tên gọi khác Chùa), GS; Nguyễn P N (tên gọi khác N) sinh ngày 12-12-2005 và một số người không rõ nhân thân. Tại đây, V nói là đi đánh nhau. V chở Huỳnh T Đ và Đinh T Đ chạy trước dẫn đường mang theo 02 con dao của V vừa mới mượn, Kỳ N chở H, các đối tượng còn lại chạy theo sau đi về hướng xã MA, huyện Thủ Thừa. Trên đường đi, H hỏi V là đi đâu, V nói là đi đánh nhau, H không nói gì và đồng ý đi theo. Khi đến đầu đường đá xanh vào nhà chị C thì cả nhóm dừng lại. V lấy con dao tự chế đưa cho H và kêu H đi theo vào tìm đánh nhóm người trong nhà chị C, nhưng H không đi. Đồng thời nói với V là đứng bên ngoài đợi và giữ xe. V đưa con dao tự chế cho T. Sau đó V, Huỳnh T Đ, Đinh T Đ, T và GS đi bộ vào nhà chị C, những người còn lại đứng bên ngoài đợi. Khi vào đến nhà, thấy không có người nên nhóm của V quay ra. Cùng lúc này, có một nhóm người không rõ nhân thân lại lịch cầm hung khí chạy ra rượt đuổi nhóm của V. Khi đến gần, hai bên không đánh nhau chỉ đứng cự cãi. Sau đó, V kêu nhóm bạn của V đi theo hướng ngã ba cầu Láng Cò, xã MA về T phố Tân An trước. Khoảng 00 giờ ngày 02-02-2020, trong lúc đang trình báo tại Công an xã MA, anh Đỗ Văn Tr điện thoại cho anh T biết có một nhóm thanh niên lạ mặt đang ở trước nhà của chị C. Đến khoảng 00 giờ 30 phút cùng ngày, anh T cùng mọi người quay về nhà chị C. Lúc này, anh T điều khiển xe mô tô Sirius biển số 63B3-587.91 chạy trước. Anh Tr chở anh P bằng xe mô tô Exciter biển số 62B1-360.63 cách

phía sau khoảng 50m, những người còn lại đi sau anh P. Trên đường đi, anh P nhặt lấy 03 cây tràm, 01 cây dài khoảng 02m, 02 cây tràm dài khoảng 0,5m để tự vệ. Cùng lúc này, V điều khiển xe chở T, T cầm 02 con dao và H ngồi sau cùng đi trên đường. Khi đến khu vực ngã ba gần cầu Láng Cò, V nhìn thấy anh T điều khiển xe mô tô chạy với tốc độ nhanh. Khi anh T điều khiển xe chạy đến, ngay lập tức V dùng chân đạp vào xe mô tô của anh T, làm cho anh T bị té ngã nằm dưới lề đường. V dùng xe, lấy con dao cánh bướm từ tay T đi lại đứng phía trước anh T lúc này đang chuẩn bị đứng dậy, V cầm dao chém từ trên xuống, anh T đưa 02 tay lên đỡ nên bị chém trúng kẽ giữa ngón cái và ngón trỏ bàn tay phải gây thương tích. Lúc này, anh Tr và anh P chạy đến, thấy xe của anh T bị ngã nên bỏ xe ngã gần xe anh T. Anh P cầm cây tràm dài khoảng 02m đánh trúng lưng của V 01 cái làm gãy cây. Anh Tr cầm 02 cây tràm dài khoảng 0,5m ném về phía T và H nhưng không trúng. V cầm dao chém nhiều cái trúng vào khuỷu tay và ngón cái tay trái của anh T gây thương tích. Anh T quay lưng định bỏ chạy thì V cầm dao chém trúng lưng anh T 01 cái, anh T bỏ chạy. Khi nhìn thấy anh P cầm cây đánh vào lưng của V thì T cầm dao tự chế chém trúng lưng anh P 01 cái, làm cho anh P bị té ngã nằm sấp dưới đường. T tiếp tục cầm dao chém nhiều cái, trúng vào chân trái và tay trái của anh P. Anh P vùng dậy định bỏ chạy thì V quay lại cầm dao cánh bướm chém trúng lưng anh P 01 cái, anh P bỏ chạy. Trong lúc V và T cầm dao chém anh T và anh P, thì H đứng giữ xe mô tô của V vì thấy nhóm người anh T không đánh lại nhóm của V. Sau khi anh T và P bỏ chạy thì V, T và H lên xe chạy về T phố Tân An. V đem 02 con dao đến nhà của Duy cất giấu, rồi cả nhóm đi về. Riêng anh T và anh P sau khi bị chém, được đưa đến Bệnh viện đa khoa Long An cấp cứu. Anh P khâu vết thương xong thì ra về, không nhập viện. Riêng anh T chuyển đến Bệnh viện Chợ Rẫy – TP.HCM phẫu thuật và điều trị. Đến ngày 04-02-2020, anh T chuyển đến Bệnh viện Quân y 120 tại Tiền Giang tiếp tục điều trị đến ngày 11-02-2020 xuất viện. Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Thủ Thừa, Võ Quốc V, Nguyễn Thanh T, Nguyễn Thanh H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 66/TgT.20-PY ngày 31-3-2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Long An kết luận về thương tích của anh Trần Văn T như sau:

- Dấu hiệu chính qua giám định:
- + Tay phải: Sẹo vết thương lợt kẽ ngón 1, 2 có kích thước 14cm x 0,6cm lành.
- + Mặt trước cẳng tay phải có sẹo vết thương trùng với sẹo phẫu thuật có kích thước 11cm x 0,6cm lành, không ảnh hưởng chức năng.
- + Tay trái: Vùng khuỷu tay trái có sẹo vết thương, kích thước 02cm x 01cm lành. Ngón cái bàn tay trái đốt gần có sẹo vết thương 1,5cm x 0,3cm lành, không ảnh hưởng chức năng
- + Lưng có dấu xước da để lại sẹo có kích thước 09cm x 0,6cm lành.

+ Điện cơ: Tổn thương dây thần kinh giữa, tổn thương dây thần kinh quay phải.

+ Xquang: Gãy xương thuyền, xương than bàn tay phải.

- Kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Trần Văn T là 40% (Bốn mươi phần trăm).

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 48/TgT.20-PY ngày 17-3-2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Long An kết luận về thương tích của anh Mai Thanh P như sau:

- Dấu hiệu chính qua giám định:

+ Lưng phải: Có sẹo vết thương có kích thước 9cm x 0,3cm.

+ Tay trái: Vùng cẳng tay trái có sẹo vết thương có kích thước 02cm x 0,3cm lành sắp ngữa bình thường.

+ Đùi trái có sẹo vết thương có kích thước 2cm x 0,3cm.

+ Cẳng chân trái: Có sẹo vết thương 02cm x 0,3cm.

- Kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Mai Thanh P là 05% (Không năm phần trăm)

Ngày 09-9-2020, Cơ quan CSĐT có Quyết định trưng cầu giám định bổ sung số 01 về thương tích của anh Mai Thanh P.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 178/TgT.20-PY ngày 06-10-2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Long An kết luận về thương tích của anh Mai Thanh P như sau:

- Dấu hiệu chính qua giám định:

+ Lưng: Có sẹo vết thương lưng có kích thước 2,5cm x 0,5cm, lành, không ảnh hưởng chức năng thở. Tỷ lệ 01% (một phần trăm).

+ Cộng với tỷ lệ bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 48/TgT.20-PY ngày 17-3-2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Long An là 05% (năm phần trăm).

- Kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Mai Thanh P là 06% (Không sáu phần trăm).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm 28/2021/HS-ST ngày 14 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An đã xét xử: Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự, tuyên bố các bị cáo Võ Quốc V, Nguyễn Thanh T, Nguyễn Thanh H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; Điều 17; Điều 38; Điều 50, Điều 58; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Võ Quốc V 02 (hai) năm 04 (bốn) tháng tù. Thời gian tù của bị cáo tính từ ngày bắt tạm giam (16-11-2020);

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh T (tên gọi khác: Lùn) 02 (hai) năm 01 (một) tháng tù. Thời gian tù của bị cáo tính từ ngày bắt tạm giam (13-3-2021).

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; Điều 17; Điều 38; Điều 50, Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H 02 (hai) năm tù. Thời gian tù của bị cáo tính từ ngày bắt tạm giam (13-3-2021).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 30-7-2021, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An kháng nghị một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2021/HS-ST ngày 14 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa về phần hình phạt đối với bị cáo Võ Quốc V, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm theo hướng sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2021/HS-ST ngày 14 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, theo hướng tăng hình phạt đối với bị cáo Võ Quốc V.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Võ Quốc V thừa nhận đã thực hiện hành vi đúng như bản án sơ thẩm đã xử, bị cáo xác định bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Cố ý gây thương tích” là đúng tội, đúng pháp luật, không oan. Bị cáo bị Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An kháng nghị về phần hình phạt của bị cáo, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An kháng nghị đúng thời hạn và đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên vụ án đủ điều kiện để xem xét lại theo thủ tục phúc thẩm. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm thống nhất với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Võ Quốc V phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Cấp sơ thẩm đã nhận định đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, do có mâu thuẫn với chị C về việc gia đình chị C không cho quen với V, nên V rủ Đinh T Đ và Huỳnh T Đ chế tạo bom xăng đến nhà chị C phá nhưng không gây thiệt hại cho ai. Khi bị T, P và những người có mặt tại nhà chị C ngăn cản, rượt đuổi, V và cả nhóm đi chung bỏ chạy, sau đó V gọi điện thoại rủ thêm đồng bọn hơn 10 người cùng T, H chuẩn bị hung khí nguy hiểm quay trở lại nhà chị C đánh trả thù. Khi gặp T đang chạy xe, V dùng chân đạp ngã xe T và dùng dao chém T gây thương tích 40% và cùng với T chém gây thương tích cho P 06%. Hành vi của V, T và H bị truy tố theo khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt từ 05 năm đến 10 năm, nhưng cấp sơ thẩm áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo V 02 năm 04 tháng tù là quá nhẹ, chưa tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả mà bị cáo cùng hai đồng phạm gây ra, chưa có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa trong cho loại tội phạm này trong tình hình hiện nay. Mặt khác, bị cáo V có nhân thân xấu không chịu sửa chữa, từng phạm tội có tính chất nguy hiểm hơn, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện bản chất côn đồ, xem thường pháp luật, nên cần áp dụng mức án nghiêm khắc để răn đe

giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, bị cáo V có thái độ T khẩn khai báo, đã bồi thường cho bị hại, bị cáo có bà cố tên Võ Thị Tới là người có công với cách mạng, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An, sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm theo hướng tăng hình phạt đối với bị cáo Võ Quốc V, đề nghị xử phạt bị cáo Võ Quốc V từ 03 năm đến 04 năm tù.

Đối với bị cáo T cùng bị cáo V trực tiếp gây thương tích cho anh P 06%, bị cáo H tuy không tham gia gây thương tích cho anh T, anh P nhưng các bị cáo đã thống nhất ý chí từ đầu nên phải chịu trách nhiệm hình sự theo tính chất, mức độ của hành vi các bị cáo đã thực hiện. Mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với T, H là phù hợp nên không kháng nghị.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo Võ Quốc V không tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo V đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An kháng nghị đúng quy định tại các Điều 331, 332 Bộ luật Tố tụng hình sự và trong thời hạn quy định tại Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý vụ án giải quyết theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

[2] Về nội dung, lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm thống nhất với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Do có mâu thuẫn từ trước, khoảng 00 giờ 30 phút ngày 02-02-2020, tại ấp 4, xã MA, huyện Thủ Thừa, Võ Quốc V, Nguyễn Thanh T, Nguyễn Thanh H sử dụng 01 con dao tự chế bằng kim loại dài khoảng 50cm và 01 con dao cánh bướm bằng kim loại dài khoảng 60cm chém gây thương tích cho anh Trần Văn T với tỷ lệ 40% và anh Mai Thanh P tỷ lệ 06%. Các bị cáo V, T và H đã thống nhất ý chí là đi đánh nhau với nhóm người đã rượt đuổi V nên khi gặp anh T và anh P thì bị cáo V và T dùng dao tự chế là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh T và anh P.

[3] Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc, phân công công việc cụ thể cho từng bị cáo, trong đó bị cáo V có vai trò chính. Do có mâu thuẫn từ trước, nên V đã gọi điện thoại rủ thêm 10 người cùng T, H, V đến nhà chị C để trả thù. Khi thấy anh T đang đi xe, V dùng chân đạp xe anh T ngã xuống rồi dùng dao chém gây thương tích cho anh T với tỷ lệ 40%. Sau đó, V cùng T chém anh P gây thương tích với tỷ lệ là 06%. Những thương tích trên là do bị cáo V trực tiếp gây ra, bị cáo T và H biết việc V rủ các bị cáo đi đánh nhau mà các bị cáo vẫn đồng ý và đi theo, đồng thời giúp sức cho bị cáo V thực hiện

hành vi phạm tội, nên các bị cáo T, H phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò đồng phạm theo tính chất, mức độ của hành vi mà các bị cáo đã thực hiện. Do đó, hành vi của các bị cáo Võ Quốc V, Nguyễn Thanh T và Nguyễn Thanh H đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự, án sơ thẩm đã xét xử các bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là hoàn toàn có căn cứ.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, thể hiện tính xem thường pháp luật, coi thường sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa P, gây Hng mang lo lắng trong nhân dân, nên cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm giáo dục, cải tạo các bị cáo và phòng ngừa tội phạm. Cấp sơ thẩm đã xem xét, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo, xử phạt bị cáo Võ Quốc V 02 năm 04 tháng tù. Ngoài ra, án sơ thẩm còn áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm được quy định điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thanh H do bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích, từ đó xét xử các bị cáo Nguyễn Thanh T 02 năm 01 tháng tù và bị cáo Nguyễn Thanh H 02 năm tù là tương xứng với mức độ, tính chất, hậu quả hành vi mà các bị cáo đã thực hiện.

[5] Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An về việc tăng nặng hình phạt với đối bị cáo Võ Quốc V, thấy: Bị cáo V do có mâu thuẫn từ trước nên đã rủ nhiều thanh niên đến nhà chị C để trả thù. Bị cáo phạm tội với vai trò là người rủ rê, trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội, đã sử dụng 01 con dao tự chế bằng kim loại dài khoảng 50cm và 01 con dao cánh bướm bằng kim loại dài khoảng 60cm chém gây thương tích cho anh Trần Văn T với tỷ lệ 40% và anh Mai Thanh P với tỷ lệ là 06%, bị cáo có nhân thân xấu, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo ngày càng nguy hiểm hơn, thể hiện tính xem thường pháp luật và sức khỏe của người khác, nên án sơ thẩm xử phạt 02 năm 04 tháng tù ở mức khởi khung hình phạt tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là quá nhẹ, chưa tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả mà bị cáo đã gây ra, không có tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung, nên Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An, sửa một phần bản án sơ thẩm về hình phạt, tăng nặng hình phạt đối với bị cáo Võ Quốc V như quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[6] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Võ Quốc V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An; Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2021/HS-ST ngày 14 tháng 7 năm 2021 của Toà án nhân dân Thủ Thừa, tỉnh Long An về hình phạt đối với bị cáo Võ Quốc V.

Tuyên bố: Bị cáo Võ Quốc V phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; Điều 17; Điều 38; Điều 50; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Võ Quốc V 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 16-11-2020.

Căn cứ Điều 347 Bộ luật Tố tụng hình sự; tiếp tục tạm giam bị cáo Võ Quốc V 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (21-10-2021) để đảm bảo thi hành án.

2. Về án phí: Võ Quốc V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TANDCC tại TPHCM (01);
- VKSNDCC tại TPHCM (01);
- VKSND tỉnh Long An (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Long An (01);
- TAND huyện (02);
- VKSND huyện (01);
- Chi cục THADS huyện (01);
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Đức